

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐIỆN BIÊN**

## **GIÁO TRÌNH**

**MÔN HỌC: NGHIỆP VỤ THANH TOÁN QUA NGÂN HÀNG**

**NGÀNH/NGHỀ: TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**

**TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1372/QĐ-CDKTKTĐB*

*ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng*

*Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên)*

*Điện Biên, năm 2019*



## **TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN**

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình trên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

## LỜI GIỚI THIỆU

Khi đàm phán về các phương thức thanh toán cả trong nước và quốc tế, các bên đều luôn có mong muốn lựa chọn phương thức thanh toán có lợi nhất cho mình vì thanh toán là quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của hai bên mua và bên bán trong hoạt động mua bán hàng hóa. Trong phạm vi giáo trình này, người học sẽ tìm hiểu về những phương thức thanh toán quốc tế được áp dụng hiện nay để đảm bảo tốt nhất quyền lợi của các bên trong hoạt động kinh doanh quốc tế.

Giáo trình “Nghịệp vụ thanh toán qua ngân hàng” sẽ cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về thanh toán giữa các khách hàng như thanh toán bằng ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi, thẻ, thư tín dụng, chuyển tiền...

*Điện Biên, ngày 20 tháng 12 năm 2019*

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên: ThS. Hoàng Thị Liên
2. ThS. Phạm Thị Hà

## MỤC LỤC

|  |    |
|--|----|
| TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN .....   | 2  |
| LỜI GIỚI THIỆU.....  | 3  |
| MỤC LỤC .....  | 4  |
| GIÁO TRÌNH MÔN HỌC .....   | 6  |
| Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học: .....                       | 6  |
| Mục tiêu của môn học.....  | 6  |
| CHƯƠNG 1: NGHIỆP VỤ THANH TOÁN VÀ CHUYÊN TIỀN TRONG NƯỚC                       |    |
| .....  | 7  |
| 1.1. Thanh toán giữa các khách hàng.....                                       | 7  |
| 1.2. Thanh toán bằng uỷ nhiệm chi.....   | 8  |
| 1.2.1. Nội dung và quy trình thực hiện .....                                   | 8  |
| 1.2.2. Xử lý nghiệp vụ .....   | 9  |
| 1.2.3. Sử dụng thẻ thức thanh toán uỷ nhiệm chi .....                          | 9  |
| 1.3. Thanh toán bằng uỷ nhiệm thu .....  | 10 |
| 1.3.1. Nội dung và quy trình thực hiện .....                                   | 10 |
| 1.3.2. Xử lý nghiệp vụ .....   | 11 |
| 1.3.3. Sử dụng thẻ thức thanh toán uỷ nhiệm thu .....                          | 11 |
| 1.4. Thanh toán bằng thẻ ngân hàng .....                                       | 11 |
| 1.4.1. Thủ tục phát hành và sử dụng thẻ ngân hàng .....                        | 12 |
| 1.4.2. Thủ tục thanh toán thẻ .....  | 12 |
| 1.4.3. Thủ tục thay đổi hạn mức thanh toán của thẻ và gia hạn sử dụng thẻ..... | 12 |
| 1.5. Thanh toán bằng thư tín dụng.....   | 13 |
| 1.5.1. Thủ tục mở thư tín dụng .....   | 13 |
| 1.5.2. Thủ tục thanh toán thư tín dụng.....                                    | 13 |
| 1.6. Thanh toán giữa các ngân hàng .....                                       | 14 |
| 1.6.1. Thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước .....                                 | 14 |
| 1.6.2. Thanh toán bù trừ giữa các ngân hàng.....                               | 14 |
| 1.6.3. Thanh toán thu hộ, chi hộ giữa các ngân hàng .....                      | 14 |
| 1.7. Nghiệp vụ chuyên tiền trong nước.....                                     | 15 |
| CÂU HỎI ÔN TẬP.....  | 16 |
| CHƯƠNG 2: NGHIỆP VỤ THANH TOÁN VÀ CHUYÊN TIỀN QUỐC TẾ ..                       | 19 |
| 2.1. Hối phiếu sử dụng trong thanh toán quốc tế.....                           | 19 |
| 2.1.1. Nội dung chính của hối phiếu.....                                       | 19 |

|   |    |
|---|----|
| 2.1.2. Phân loại hối phiếu .....                                  | 22 |
| 2.1.3. Tạo lập hối phiếu .....                                    | 23 |
| 2.1.4. Các nghiệp vụ liên quan đến việc lưu thông hối phiếu ..... | 24 |
| 2.2. Phương thức thanh toán chuyển tiền .....                     | 24 |
| 2.3. Phương thức thanh toán nhờ thu.....                          | 26 |
| 2.3.1. Nhờ thu trơn.....  | 26 |
| 2.3.2. Nhờ thu kèm chứng từ .....                                 | 26 |
| 2.3.3. Những điều cần lưu ý khi sử dụng phương thức nhờ thu ..... | 27 |
| 2.4. Phương thức thanh toán tín dụng chứng từ .....               | 27 |
| 2.4.1. Nội dung phương thức thanh toán tín dụng chứng từ.....     | 27 |
| 2.4.2. Những điều cần lưu ý khi thực hiện tín dụng chứng từ.....  | 27 |
| 2.4.3. Các loại thư tín dụng thương mại .....                     | 28 |
| 2.5. Nghiệp vụ chuyển tiền quốc tế .....                          | 28 |
| 2.5.1. Chuyển tiền đi.....  | 29 |
| 2.5.2. Chuyển tiền đến .....                                      | 29 |
| CÂU HỎI ÔN TẬP.....   | 32 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO .....  | 29 |
| PHỤ LỤC.....  | 29 |

## **GIÁO TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng

**Mã môn học:** T.NVTT.3.321

**Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:**

- Vị trí: Môn học Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng thuộc các môn học chuyên môn và được trang bị chung cho đào tạo ngành Tài chính – Ngân hàng.

- Tính chất: Môn học Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng cung cấp những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ thanh toán và chuyển tiền trong nước; nghiệp vụ thanh toán và chuyển tiền quốc tế.

- Ý nghĩa và vai trò của môn học: Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng là nghiệp vụ ngày càng phổ biến và mang lại những lợi ích cho cả khách hàng và ngân hàng, với các phương tiện thanh toán và chuyển tiền nhanh chóng, an toàn với chi phí hợp lý luôn là những vấn đề quan tâm hàng đầu của khách hàng. Môn học cung cấp các kiến thức và kỹ năng xử lý nghiệp vụ về các vấn đề thanh toán giữa các khách hàng với nhau và thanh toán giữa các ngân hàng.

**Mục tiêu của môn học**

- Về kiến thức: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về thanh toán giữa các khách hàng như thanh toán bằng ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi, thẻ, thư tín dụng, chuyển tiền...

- Về kỹ năng:

+ Phân biệt các hình thức thanh toán trong nước

+ Phân biệt các hình thức thanh toán quốc tế

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Nghiêm túc, cẩn thận, trung thực khi nghiên cứu

+ Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn

**Nội dung của môn học**

# CHƯƠNG 1: NGHIỆP VỤ THANH TOÁN VÀ CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC

**Giới thiệu:** Nghiệp vụ thanh toán và chuyển tiền trong nước là các nghiệp vụ thanh toán và chuyển tiền giữa hai bên trong phạm vi một quốc gia. Vì phạm vi đó mà các nghiệp vụ thanh toán và chuyển tiền trong nước sẽ có các thủ tục và xử lý nghiệp vụ đơn giản hơn so với nghiệp vụ thanh toán và chuyển tiền quốc tế.

**Mục tiêu:** Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các nghiệp vụ thanh toán và chuyển tiền giữa hai bên trong phạm vi một quốc gia. Người học sẽ hiểu và thực hiện được các nghiệp vụ liên quan đến các thể thức thanh toán và chuyển tiền bao gồm: Thanh toán bằng ủy nhiệm chi; Thanh toán bằng nhờ thu hoặc ủy nhiệm thu; Thanh toán bằng thẻ ngân hàng; Thanh toán bằng thư tín dụng; Thanh toán bằng séc.

## Nội dung chính

### 1.1. Thanh toán giữa các khách hàng

Thanh toán giữa các khách hàng qua ngân hàng là việc thanh toán bằng cách trích tiền từ tài khoản của người phải trả chuyển sang tài khoản của người thụ hưởng thông qua nghiệp vụ kế toán thanh toán của ngân hàng.

Để có thể thực hiện thanh toán qua ngân hàng, trước tiên khách hàng phải có tài khoản ở ngân hàng. Tiếp đến, tài khoản phải có đủ số dư để thực hiện chi trả bằng cách ghi nợ vào tài khoản, nếu không khách hàng phải được ngân hàng thỏa thuận cung cấp cho một hạn mức thấu chi nhất định. Hoạt động thanh toán được thực hiện theo quy chế Ngân hàng Nhà nước ban hành.

Hiện nay, để thực hiện thanh toán qua ngân hàng, các khách hàng có thể lựa chọn một trong các thể thức thanh toán đã được ban hành trong quy chế thanh toán qua ngân hàng gồm:

- Thanh toán bằng ủy nhiệm chi
- Thanh toán bằng ủy nhiệm thu
- Thanh toán bằng thẻ ngân hàng
- Thanh toán bằng thư tín dụng
- Thanh toán bằng séc.



## 1.2. Thanh toán bằng uỷ nhiệm chi

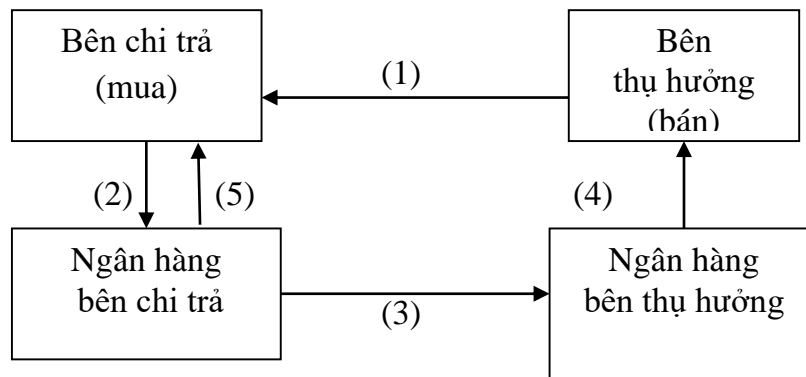
### 1.2.1. Nội dung và quy trình thực hiện

#### a. Khái niệm về uỷ nhiệm chi

Uỷ nhiệm chi là lệnh chi tiền do chủ tài khoản lập theo mẫu của ngân hàng để yêu cầu ngân hàng nơi mình mở tài khoản tiền gửi trích một số tiền nhất định từ tài khoản tiền gửi của mình để trả cho người thụ hưởng về tiền mua hàng hoá, dịch vụ... hoặc chuyển vào tài khoản khác của chính mình.

Với cách sử dụng thuận tiện, đơn giản, uỷ nhiệm chi được dùng để thanh toán các khoản tiền mua vật tư, hàng hoá hoặc dùng để chuyển tiền một cách rộng rãi và phổ biến trong cả nước, không phân biệt trong cùng hệ thống hoặc khác hệ thống ngân hàng.

#### b. Thủ tục lập chứng từ và thanh toán



### Sơ đồ 1.1. Quy trình lập chứng từ và thanh toán Ủy nhiệm chi

#### Chú thích:

(1) - Bên thụ hưởng (bên bán) cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ cho bên chi trả.

(2) - Bên chi trả lập uỷ nhiệm chi theo mẫu thống nhất gửi đến ngân hàng phục vụ mình (ngân hàng bên chi trả) để thanh toán tiền hàng hoá dịch vụ cho bên bán.

(3) - Ngân hàng bên mua kiểm tra uỷ nhiệm chi do bên mua chuyển đến, nếu hợp lệ thì tiến hành thanh toán bằng cách trích tiền trên tài khoản của bên mua (ghi Nợ tài khoản bên mua) để trả cho bên bán ngay trong ngày theo các trường hợp:

+ Nếu bên mua và bên bán đều có tài khoản tại cùng một ngân hàng, thì ngân hàng ghi Có vào tài khoản bên bán và gửi giấy báo Có.

+ Nếu bên bán có tài khoản tại một ngân hàng khác thì “chuyển tiền đi” theo phương thức thích hợp.

Sau đó gửi giấy báo Nợ cho bên mua sau khi đã thu phí nghiệp vụ.

(4) - Ngân hàng bên bán ghi Có vào tài khoản của bên bán và gửi giấy báo Có ngay cho bên bán sau khi nhận được giấy báo từ ngân hàng bên mua

(5) - Ngân hàng bên mua (bên chi trả) gửi giấy báo Nợ cho bên mua.

### **1.2.2. Xử lý nghiệp vụ**

- TH người trả tiền và người thụ hưởng cùng mở tài khoản tại một ngân hàng, xử lý chứng từ như sau.

Nếu lệnh chi được lập dưới dạng chứng từ giấy

UNC lập 3 liên, 1 liên dùng làm chứng từ ghi Nợ tài khoản người trả tiền và ghi Có tài khoản người thụ hưởng, 1 liên dùng làm giấy báo Nợ gửi người trả tiền, 1 liên dùng làm giấy báo Có gửi người thụ hưởng.

Nếu lệnh chi được lập dưới dạng chứng từ điện tử thì thực hiện việc chuyển hóa (in) chứng từ điện tử ra giấy làm căn cứ phục vụ các khâu kiểm soát, hạch toán và lưu trữ theo quy định. Sau đó dùng chứng từ được in để báo Nợ, báo Có cho khách hàng.

- TH người trả tiền và người thụ hưởng khác ngân hàng

Nếu lệnh chi được lập dưới dạng chứng từ giấy, xử lý như sau: 1 liên dùng làm chứng từ ghi Nợ tài khoản người trả tiền, 1 liên dùng làm giấy báo Nợ gửi người trả tiền, 1 liên dùng làm căn cứ lập chứng từ thanh toán với ngân hàng phục vụ người thụ hưởng để thanh toán cho người thụ hưởng.

Nếu lệnh chi được lập dưới dạng chứng từ điện tử, thực hiện việc chuyển hóa (in) chứng từ điện tử ra giấy làm căn cứ phục vụ các khâu kiểm soát, hạch toán và lưu trữ theo quy định. Sau đó dùng chứng từ được in để báo Nợ cho khách hàng và thực hiện thanh toán với ngân hàng bên thụ hưởng (thanh toán giữa các ngân hàng)

### **1.2.3. Sử dụng thẻ thức thanh toán ủy nhiệm chi**

Thẻ thức thanh toán bằng ủy nhiệm chi có thể sử dụng trong thanh toán hàng hóa, dịch vụ hoặc sử dụng để chuyển tiền từ tài khoản này sang tài khoản khác. Tuy nhiên, NH chỉ thực hiện chi trả ủy nhiệm chi khi số dư trên tài khoản của bên lập UNC có đủ để thực hiện lệnh chi.